

Bản án số: **561/2020/HNGĐ-ST**

Ngày: 24/8/2020

V/v tranh chấp: “cấp dưỡng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Võ Ngọc Hiếu**
- Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Đức Duy**
Bà **Nguyễn Thị Mỹ Hằng**
- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Nguyễn Hoàng Thi**
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành: Bà **Lương Thị Trà**

My-Kiểm sát viên

Ngày 24 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 467/2020/TLST- HNGĐ ngày 07 tháng 7 năm 2020 về việc tranh chấp “cấp dưỡng”.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 149/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 8 năm 2020 giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* **Ngô Minh N**, sinh năm 1984 (có mặt)

Địa chỉ: ấp TT, xã TLT, huyện CT, Tiền Giang.

* *Bị đơn:* **Ngô Thị Thùy O**, sinh năm 1991 (có mặt)

Địa chỉ: ấp TT, xã TH, huyện CT, Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Nguyên đơn anh N trình bày: anh và chị O đã ly hôn theo quyết định số 514/2018/QĐST-HNGĐ ngày 31/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành. Theo đó anh cấp dưỡng nuôi con là cháu N1, sinh năm 2016 với mức 10.000.000đồng/tháng. Sau khi ly hôn, do hoàn cảnh kinh tế của anh gặp nhiều khó khăn, làm ăn thất bại, nợ Ngân hàng nên không còn khả năng cấp dưỡng như trước đây.

Nay anh yêu cầu giảm tiền cấp dưỡng nuôi con với mức 1.000.000đồng/tháng.

* Bị đơn chị O trình bày: chị không đồng ý theo yêu cầu của anh N, do số tiền này không đủ để phục vụ cho việc ăn học và sinh hoạt phí của con chị, do đó chị yêu cầu anh N cấp dưỡng 5.000.000đồng/tháng.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành phát biểu: Từ khi thụ lý vụ kiện và tại phiên tòa sơ thẩm Thẩm phán, Hội đồng xét xử đều đã thực hiện đúng quy định pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng quy định Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: theo xác nhận ngày 23/7/2020 của Ủy ban nhân dân xã Tân Lý Tây thì thể hiện hoàn cảnh kinh tế của anh N đang gặp khó khăn đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Anh N và chị O đã ly hôn theo quyết định công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 514/2018/QĐST-HNGĐ ngày 31/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, Tiền Giang. Khi đó hai bên thỏa thuận, chị O nuôi con chung, anh N cấp dưỡng nuôi con với mức 10.000.000đồng/tháng.

Xét thấy, theo xác nhận ngày 23/7/2020 của Ủy ban nhân dân xã Tân Lý Tây thì thể hiện hoàn cảnh kinh tế của anh N đang gặp khó khăn, như làm ăn thất bại, phải trả nợ vay Ngân hàng, trước đây, anh làm nghề môi giới nhà, đất, tuy nhiên, do dịch bệnh nên công việc bấp bênh, hiện anh đang thất nghiệp. Do đó, nay anh N xin giảm mức cấp dưỡng nuôi con là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về mức cấp dưỡng nuôi con, anh N chỉ đồng ý cấp dưỡng với mức 1.000.000đồng/tháng. Tại phiên tòa hôm nay chị O yêu cầu anh N cấp dưỡng 2.500.000đồng/tháng. Xét thấy, theo bảng kê thu tiền gửi trẻ thì tổng chi phí 1.200.000đồng/tháng. Theo chị O trình bày, ngoài chi phí gửi trẻ còn chi phí ăn, uống, quần áo và cháu N1 hay bị bệnh.

Theo chị O thì tổng chi phí bình quân hàng tháng của cháu N1 khoảng 5.000.000đồng, còn theo anh N khoảng 4.000.000đồng.

Hội đồng xét xử xét về nhu cầu thiết yếu, điều kiện mọi mặt của cháu N1 cũng như về thu nhập, khả năng kinh tế của anh N. Buộc anh N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 2.000.000đồng/tháng.

[2] Về án phí: anh N phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 5 Điều 28, khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 82, 83, 107, 110, 116 và 117 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ điểm a, c khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: 1/ Buộc anh Ngô Minh N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là cháu Ngô Thành N1, sinh ngày 17/10/2016 với mức 2.000.000đồng/tháng. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật đến khi cháu N1 đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất qui định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2/ Về án phí: anh N phải chịu 300.000đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Anh N đã nộp 300.000đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0002993

ngày 06/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành nên xem như đã nộp xong.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*** Nơi nhận:**

- VKSND H.Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

ĐÃ KÝ

Võ Ngọc Hiếu